

Phụ lục
DANH SÁCH ĐỐI TƯỢNG NGHỈ HƯU TRƯỚC TUỔI, NGHỈ THÔI VIỆC DO SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY,
ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH VÀ DỰ TOÁN KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỢT 02 NĂM 2025

Nghỉ từ ngày 01 tháng 9 năm 2025

(Kèm theo Tờ trình số: /UBND, ngày /9/2025 của UBND Xã Tây Trà)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Trình độ đào tạo	Chức vụ/chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Phòng/Ban/Đơn vị đang công tác	Lương theo ngạch, bậc, chức vụ, chức danh, chức danh nghề nghiệp		Phụ cấp chức vụ (nếu có)		Phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)		Phụ cấp thâm niên nghề (nếu có)		Phụ cấp ưu đãi theo nghề (nếu có)		Phụ cấp trách nhiệm theo nghề (nếu có)		Phụ cấp công vụ (nếu có)	Phụ cấp công tác đang, đoàn thể (nếu có)	Tiền lương tháng hiện hưởng (1000 đồng)	Số năm đóng BHXH theo số BHXH		Số năm làm công việc nặng nhọc, độc hại hoặc có phụ cấp khu vực hệ số 0,7 trở lên	Tuổi khi giải quyết chính sách	Thời điểm nghỉ	Số năm nghỉ hưu trước tuổi	Được hưởng chính sách		Tổng dự toán kinh phí để thực hiện chính sách	Phân loại (thuộc diện phải nghỉ/có đơn xin nghỉ)	Lý do quyết định cho nghỉ (*)
							Hệ số lương	Thời điểm hưởng	Hệ số	Thời điểm hưởng	Mức phụ cấp (%)	Thời điểm hưởng	Mức phụ cấp (%)	Thời điểm hưởng	Mức phụ cấp (%)	Thời điểm hưởng	Mức phụ cấp (%)	Thời điểm hưởng				Trong các cơ quan của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội và lực lượng vũ trang							Nghỉ hưu trước tuổi			
A	B	I		2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21		22	23	24	25	26	27	28	29
Cán bộ, công chức cấp xã																																
I	Nghỉ hưu trước tuổi																															
1	Hồ Thị Hưng	12/12/1972	Nữ	Đại học	Chuyên viên Ban Xây dựng Đảng	Ban Xây dựng Đảng	4,32	01/05/2025	0,3										25		13.513.500	21 năm 6 tháng			53	01/9/2025	3 năm 10 tháng	x		1.165.539.375		Đối tượng trực tiếp do sắp xếp chính quyền địa phương 02 cấp
2	Hồ Văn Tâm	15/5/1973	Nam	Đại học	Chuyên viên Ban Xây dựng Đảng	Ban Xây dựng Đảng	3	15/5/2023											25		8.775.000	16 năm 09 tháng			52	01/9/2025	8 năm 8 tháng	x		877.500.000		Đối tượng trực tiếp do sắp xếp chính quyền địa phương 02 cấp
II Nghỉ thôi việc ngay																																
I	UBND xã Tây Trà																															
1	Phạm Đình Tri	15-04-1976	Nam	Cử nhân luật	Chuyên viên phòng Kinh tế	Phòng Kinh tế	4,32	01/8/2025									0,1		1,08		12.870.000	21 năm 7 tháng			49	01/9/2025			x	1.081.080.000	Có đơn xin nghỉ	Đối tượng trực tiếp do sắp xếp chính quyền địa phương 02 cấp
2	Hồ Văn Trào	19/07/1990	Nam	TC	Chuyên viên Phòng VH-XH	Phòng VHXH	2,46	01/12/2023											25		7.195.500	9 năm 9 tháng			35	01/9/2025			x	474.903.000	Có đơn xin nghỉ	Đối tượng trực tiếp do sắp xếp chính quyền địa phương 02 cấp
3	Hồ Văn Phong	08/6/1984	Nam	TC	Chuyên viên Phòng VH-XH	Phòng VHXH	3,06	07-01-2024											25		8.950.500	13 năm 8 tháng			41	01/9/2025				644.436.000	Có đơn	Đối tượng trực tiếp do sắp xếp chính quyền địa phương 02 cấp
4	Hồ Thị Phương	04/12/1989	Nữ	Đại học	Chuyên viên TT Phục vụ Hành chính công	TT Phục vụ Hành chính công	2,67	01/7/2022											25		7.809.750	9 năm 8 tháng			36	01/9/2025				515.443.500	Có đơn	Đối tượng trực tiếp do sắp xếp chính quyền địa phương 02 cấp
II Đảng ủy xã Tây Trà																																
1	Hồ Thị Thập	25/8/1985	Nữ	Đại học	Trưởng Ban Xây dựng Đảng xã Tây Trà	Ban Xây dựng đảng	3,66	01/03/2025	0,3										25		11.583.000	19 năm 02 tháng			40	01/9/2025			x	929.535.750		Đối tượng trực tiếp do sắp xếp chính quyền địa phương 02 cấp

2	Hồ Văn Tiến	15/9/1973	Nam	Đại học Luật	Nguyên HUV, nguyên Bí thư Đảng ủy xã Trà Sơn; Chuyên viên cơ quan MTTQVN	UBMTTQ Việt Nam xã	4,98	01/02/2025	0,3		14%						25		17.173.728	29 năm 09 tháng			52	01/9/2025			x	1.648.677.888		Đối tượng trực tiếp do sắp xếp chính quyền địa phương 02 cấp																							
3	Hồ Đình Chuẩn	10/10/1984	Nam	Đại học Hành chính	Chuyên viên Ban Xây dựng Đảng (Nguyên PCT, HĐND xã Trà Phong)	Ban Xây dựng đảng	2,67	15/5/2023	0,2								25		8.394.750	13 năm 04 tháng			31	01/9/2025			x	598.125.938		Đối tượng trực tiếp do sắp xếp chính quyền địa phương 02 cấp																							
4	Hồ Văn Tinh	05/09/1975	Nam	Đại học Hành chính	Chuyên viên Cơ quan UBMTTQ VN xã (Nguyên Chủ tịch Hội CCB xã Trà Phong)	Ban Xây dựng đảng	3,66	01/11/2022	0,15								25		11.144.250	25 năm 08 tháng			50	01/9/2025			x	1.002.982.500		Đối tượng trực tiếp do sắp xếp chính quyền địa phương 02 cấp																							
II. Viên chức trong ĐVSNCL tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và ĐVSNCL do ngân sách NN bảo đảm chi thường xuyên																																																					
1	Hồ Văn Nghiệp	02/03/1982	Nam	Đại học	Chuyên viên TT cung ứng Dịch vụ Công	TT cung ứng Dịch vụ Công	2,72	15/11/2023									25		7.956.000	10 năm 3 tháng			43	01/9/2025			x	531.063.000		Đối tượng trực tiếp do sắp xếp chính quyền địa phương 02 cấp																							
TỔNG CỘNG																																																			9.469.286.951		

